

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **94/2021/HS-ST**  
Ngày 14/10/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đường Anh Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Ngọc Cúc;

Ông Lê Văn Mỹ.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số: 341/2021/TBXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021; số: 353/2021/TBXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021; số: 405/2021/TBXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021; số: 419/2021/TBXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 và số: 443/2021/TBXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 (do phải tạm dừng xét xử trong thời gian giãn cách xã hội áp dụng từ ngày 09/7/2021 - 08/10/2021, theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 125/TANDTC-VP ngày 11/5/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn N**, sinh năm 1984; tên gọi khác: Nam Hoàng Khén; nơi sinh tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn K, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Bùi Thị Q, sinh năm 1953 (đã chết); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con út và chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 48/2011/HS-ST ngày 31/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại ông Trần Thanh D số tiền 1.925.000 đồng; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 28/2003/HS-PT ngày 22/12/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án; hiện bị cáo bị áp dụng biện

pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- Bị hại:

+ Bà Phạm Thị Hoàng T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 15, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

+ Ông Giềng Thế H, sinh năm 1981; nơi cư trú: 96/2C, khu phố Nội H 1, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/10/2020, sau khi uống rượu ở nhà bạn tại khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Vương Văn N đi bộ về nhà. Khi đi ngang tiệm cắt tóc của bà Phạm Thị Hoàng T tại tổ 15, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, N nhặt 01 cục đá (loại đá xây dựng 04 x 06cm) ven đường đập vỡ mặt đồng hồ đo tốc độ xe mô tô biển số 60B9-510.68 của bà T đang dựng trước tiệm. Sau đó, N về nhà lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 110cm ra đứng bên lề trái đường ĐT762 thuộc khu phố 1, thị trấn V, huyện V, hướng Ngã tư Tân Lập đến thị trấn V. Khi thấy xe ô tô tải biển số 60C-250.19 do ông Giềng Thế H ngụ tại 96C/12, khu phố Nội H 1, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương điều khiển đang lưu thông về hướng của N đứng cách khoảng 05m, N cầm con dao ném vào xe ô tô làm vỡ kính chắn gió phía trước rồi bỏ đi. Công an thị trấn V tiếp nhận tin báo, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao tự chế dài 110cm, lưỡi dao rộng 5,5cm. Đối với cục đá N sử dụng đập vỡ đồng hồ đo tốc độ xe mô tô bà Trúc, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 208/KL-ĐGTS, ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận trị giá tài sản thiệt hại gồm 01 cụm đồng hồ đo tốc độ xe mô tô là 1.000.000 đồng; 01 kính chắn gió xe ô tô là 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Vương Văn N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bà Phạm Thị Hoàng T số tiền 1.000.000 đồng, bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông Giềng Thế H không yêu cầu N phải bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số: 97/CT-VKSVC ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Vương Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vương Văn N từ 10 tháng đến 12 tháng tù; về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/10/2020, tại khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Vương Văn N sử dụng cục đá đập vỡ mặt đồng hồ đo tốc độ xe mô tô biển số 60B9-510.68 của bà Phạm Thị Hoàng T gây thiệt hại 1.000.000 đồng và sau đó dùng dao tự chế ném làm vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô tải biển số 60C-250.19 của ông Giềng Thế H gây thiệt hại 3.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 208/KL-ĐGTS, ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận trị giá tài sản thiệt hại gồm 01 cụm đồng hồ đo tốc độ xe mô tô là 1.000.000 đồng; 01 kính chắn gió xe ô tô là 3.500.000 đồng.

Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến gì thêm.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Vương Văn N đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất một phần giá trị sử dụng của tài sản, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2003, đã bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và có 01 tiền án vào năm 2011, nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại bà T, còn ông H không yêu cầu bồi thường; trong thời gian bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo đều chấp hành nghiêm qui định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và không vi phạm pháp luật gì; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự qui định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do việc làm của bị cáo không ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Phạm Thị Hoàng T đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm; ông Giềng Thế H không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 110cm, lưỡi dao rộng 5,5cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 45, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vương Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vương Văn N 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Phạm Thị Hoàng T đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm; ông Giềng Thế H không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế dài 110cm, lưỡi dao rộng 5,5cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đường Anh Sơn**